

BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 888 /GM-HĐTD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

GIẤY MỜI
Về việc tham dự kiểm tra, sát hạch ngoại ngữ (Vòng 1)
kỳ xét tuyển viên chức năm 2025

Hội đồng tuyển dụng viên chức của Bệnh viện Tai Mũi Họng trân trọng kính mời các thí sinh có tên trong Danh sách đính kèm tham dự kiểm tra, sát hạch ngoại ngữ (Vòng 1) kỳ xét tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện Tai Mũi Họng.

Thời gian: Lúc 13 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 10 năm 2025 (Thứ Năm).

Địa điểm: Hội trường Lầu 4 - Bệnh viện Tai Mũi Họng.

Số 155B Trần Quốc Thảo, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các thí sinh tham khảo Nội quy xét tuyển viên chức trên website của bệnh viện).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Quản lý chất lượng (để đăng Website);
- Lưu: VT, "TCCB (ĐTCT/02b) NTK".

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC
Lê Trần Quang Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ KIỂM TRA, SÁT HẠCH NGOẠI NGỮ (VÒNG 1)
KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 CỦA BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Khoa/phòng dự tuyển	Ghi chú
1	Trần Thanh Long	30/11/1992	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ điều trị)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	
2	Nguyễn Thái Bảo	05/10/1995	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ điều trị)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Mũi xoang	
3	Lý Quang Khải	19/06/1986	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ điều trị)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh	
4	Lý Ngọc Thạch	28/04/1993	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ gây mê hồi sức)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật	
5	Nguyễn Quốc Trung	18/07/1988	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ gây mê hồi sức)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật	
6	Trần Hữu Phúc	13/07/1990	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ gây mê hồi sức)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật	
7	Nguyễn Đình Nguyễn	20/02/1989	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ gây mê hồi sức)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật	
8	Lê Thị Hoài Anh	16/03/1993	Nữ	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ điều trị)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Cấp cứu	
9	Nguyễn Tấn Phước	11/09/1995	Nam	Bác sĩ (hạng III) (Bác sĩ điều trị)	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Cấp cứu	
10	Đặng Thị Ngọc Liên	31/05/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	
11	Nguyễn Thị Thủy Trang	27/10/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	
12	Phan Diệp Thanh	27/09/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Phẫu thuật Dầu cỏ	
13	Nguyễn Thủy Ngọc Trang	18/06/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Phẫu thuật Dầu cỏ	
14	Mai Thúy Liễu	15/09/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Mũi xoang	
15	Nguyễn Thị Vân	05/05/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Mũi xoang	
16	Nguyễn Thị Thiên Phương	10/12/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Mũi xoang	
17	Nguyễn Thị Trúc Hương	02/03/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Tạo hình thẩm mỹ	
18	Trần Thị Mỹ Duyên	01/03/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng phòng khám)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Khám bệnh	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Khoa/phòng dự tuyển	Ghi chú
19	Nguyễn Kinh Chánh	22/12/1989	Nam	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng dụng cụ)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Phẫu thuật	
20	Trần Ngọc Thảo Liên	02/04/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Điều dưỡng chăm sóc tại bộ phận ICU)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Phẫu thuật	
21	Lê Thị Thanh Quyên	07/12/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng III (Tiếp liệu, thanh trùng)	Điều dưỡng hạng III	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
22	Đặng Thị Quỳnh Trâm	02/10/1994	Nữ	Kỹ thuật y hạng III (Kỹ thuật y Xét nghiệm)	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm - X quang	
23	Trần Thị Hồng Nhiên	20/02/1995	Nữ	Kỹ thuật y hạng III (Kỹ thuật y Xét nghiệm)	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm - X quang	
24	Nguyễn Văn Tình	01/02/1983	Nam	Kỹ thuật y hạng III (Kỹ thuật y Xét nghiệm)	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm - X quang	
25	Nguyễn Thị Thúy Ngọc	30/11/1987	Nữ	Kỹ thuật y hạng III (Kỹ thuật y Xét nghiệm)	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm - X quang	
26	Nguyễn Danh Lộc	04/07/1993	Nam	Kỹ thuật y hạng III (Kỹ thuật y Xét nghiệm)	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm - X quang	
27	Nguyễn Thị Hồng Tuyền	03/04/1981	Nữ	Chuyên viên về thi đua khen thưởng	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	
28	Trần Ngọc Khiêm	16/07/1986	Nam	Chuyên viên về tổng hợp (Phụ trách mảng tổng hợp, báo cáo)	Chuyên viên	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	
29	Đỗ Thị Bích Ngọc	19/03/1991	Nữ	Chuyên viên về tổng hợp (Phụ trách mảng tổng hợp, báo cáo)	Chuyên viên	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	
30	Nguyễn Hoàng Minh Châu	09/06/1985	Nam	Kế toán viên (Kế toán theo dõi công nợ các khoản phải thu, kế toán giá thành)	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	
31	Nguyễn Thanh Thảo	04/03/1997	Nữ	Kế toán viên (Kế toán thu viện phí ngoại trú, bảo hiểm ngoại trú)	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	
32	Nguyễn Ngọc Anh	25/10/1993	Nữ	Kế toán viên (Kế toán thu viện phí ngoại trú, bảo hiểm ngoại trú)	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	
33	Lê Nguyễn Khánh An	21/09/1984	Nữ	Kế toán viên (Kế toán thu viện phí ngoại trú, bảo hiểm ngoại trú)	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	
34	Trần Ngọc Lan Anh	31/10/1987	Nữ	Kế toán viên (Kế toán thu viện phí ngoại trú, bảo hiểm ngoại trú)	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	
35	Nguyễn Thị Thái	10/10/1983	Nữ	Kế toán viên (Thống kê, tổng hợp vật tư tiêu hao - hóa chất)	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Vật tư thiết bị y tế	
36	Nguyễn Tấn Khoa	27/02/1987	Nam	Kỹ sư (hạng III) (hệ thống điện)	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị	
37	Kiều Phú Đồng	13/01/1982	Nam	Kỹ sư (hạng III) (Sửa chữa, vận hành TTB)	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Vật tư thiết bị y tế	
38	Nguyễn Tấn Trung	22/05/1991	Nam	Kỹ sư (hạng III) (Sửa chữa, vận hành TTB)	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Vật tư thiết bị y tế	
39	Đào Tiến Dũng	10/03/1983	Nam	Kỹ sư hạng III (quản lý hệ thống thông tin, phần mềm)	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Công nghệ thông tin	
40	Phan Hữu Tài	01/06/1981	Nam	Kỹ sư hạng III (quản lý phần cứng và hệ thống mạng)	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Công nghệ thông tin	

